

b) Gọi giao điểm của các đường thẳng (1), (2), (3), (4) với trục hoành là A và với trục tung lần lượt là B_1, B_2, B_3, B_4 , ta có $\widehat{B_1Ax} = \alpha_1$; $\widehat{B_2Ax} = \alpha_2$; $\widehat{B_3Ax} = \alpha_3$; $\widehat{B_4Ax} = \alpha_4$. Tính các góc $\alpha_1, \alpha_2, \alpha_3, \alpha_4$.

(*Hướng dẫn* : Dùng máy tính bỏ túi CASIO fx-220 hoặc CASIO fx-500A hoặc CASIO fx-500MS... tính $\text{tg}\alpha_1, \text{tg}\alpha_2, \text{tg}\alpha_3, \text{tg}\alpha_4$ rồi tính ra các góc tương ứng).

c) Có nhận xét gì về độ dốc của các đường thẳng (1), (2), (3), (4) ?

37. a) Cho các điểm $M(-1; -2), N(-2; -4), P(2; -3), Q(3; -4,5)$. Tìm tọa độ của các điểm M', N', P', Q' lần lượt đối xứng với các điểm M, N, P, Q qua trục Ox.

b) Vẽ đồ thị của các hàm số sau trên cùng hệ trục tọa độ :

$$y = |x|;$$

$$y = |x + 1|.$$

c) Tìm tọa độ giao điểm của đồ thị của các hàm số $y = |x|$ và $y = |x + 1|$.

Từ đó, suy ra phương trình $|x| = |x + 1|$ có một nghiệm duy nhất.

38. Cho các hàm số :

$$y = 2x - 2; \quad (d_1)$$

$$y = -\frac{4}{3}x - 2; \quad (d_2)$$

$$y = \frac{1}{3}x + 3. \quad (d_3)$$

a) Vẽ đồ thị của các hàm số đã cho trên cùng một mặt phẳng tọa độ.

b) Gọi giao điểm của đường thẳng (d_3) với (d_1) và (d_2) theo thứ tự là A, B, tìm tọa độ của A, B.

c) Tính khoảng cách AB.